

DI SẢN

TỪ SỰ DẠY DỖ CỦA DEREK PRINCE

Sự đặt tay

Chuyển giao ơn phước, thẩm quyền và sự chữa lành

Nếu chỉ dùng những hiểu biết của con người để quyết định đâu là sáu tín lý căn bản của đức tin Cơ đốc, thì chắc có lẽ tín lý về sự đặt tay sẽ không bao giờ được kể đến. Tuy nhiên, *nói cho cùng* cách tốt nhất để giải thích Kinh thánh là sử dụng chính Kinh thánh. Trong bài viết này, chúng ta sẽ cùng xem xét các khía cạnh của tín lý thứ tư - sự đặt tay.

Chính xác thì chúng ta hiểu *như thế nào* về “sự đặt tay”? Người ta thực hiện hành động này bằng cách đặt tay mình lên thân thể người khác, với một số mục đích thuộc linh nhất định. Thường thì hành động đặt tay được thực hiện cùng với lời cầu nguyện, hoặc lời tiên tri, hoặc cả hai.

Nếu xem xét bên ngoài phạm vi tôn giáo, thì đặt tay không phải là điều gì đó mới mẻ hay lạ lùng so với *những* hành vi *thông* thường của con người. Chẳng hạn, ở *một* vài nơi trên thế giới, khi hai người bạn gặp nhau, thì chuyện đặt tay lên vai của nhau là hết sức bình thường. Hành động này thể hiện tình bạn và sự vui mừng của họ khi gặp lại nhau. Hoặc, một người mẹ có con đang bị đau đầu hay bị sốt, người mẹ ấy đặt tay mình lên trán đứa trẻ. Bà làm điều này một cách rất tự nhiên – thực ra, hành động ấy được thực hiện gần như bản năng – và bằng cách ấy, bà xoa dịu hoặc âu yếm đứa trẻ.

Do đó, bên trong phạm vi tôn giáo, hành động đặt tay có thể được xem như một sự tiếp nối hoặc phỏng theo hành động tự nhiên của con người. Khi sự đặt tay là một hành vi tôn giáo, thì thường sẽ biểu thị một trong ba điều sau.

Thứ nhất, người đặt tay có thể dùng cách ấy để chuyển giao ơn phước hoặc thẩm quyền thuộc linh lên người mà họ đặt tay; thứ hai, người đặt tay có thể dùng cách ấy để công khai thừa nhận một ơn phước hoặc thẩm quyền thuộc linh của Đức Chúa Trời đã được ban cho người mà họ đặt tay; thứ ba, người đặt tay có thể dùng cách ấy để công khai giao phó người mà họ đặt tay cho Đức Chúa Trời về một công tác hoặc

mục vụ đặc biệt nào đó. Đôi khi, cả ba mục đích này có thể được kết hợp trong cùng một hành động đặt tay.

Hai tiền lệ thời Cựu Ước

Nếu tra cứu Kinh thánh, chúng ta sẽ thấy rằng đặt tay là một hành động được chấp nhận trong những ghi chép sớm nhất của dân sự Đức Chúa Trời trong Sáng Thế Ký. Sáng Thế Ký 48:14 chẳng hạn, chúng ta đọc thấy Giô-sép dẫn hai con trai mình (là Ép-ra-im và Ma-na-se) đến cho cha mình là Gia-cốp để được người chúc phước cho:

Israel [Gia-cốp] đưa tay mặt ra, để trên đầu Ép-ra-im, là đứa nhỏ, còn tay trái lại để trên đầu Ma-na-se. Người có ý riêng để tay như vậy, vì Ma-na-se là đứa lớn.

Đầu tiên, Giô-sép nghĩ rằng cha mình đã nhầm lẫn, và đã cố chuyển tay của cha, ông đặt lại tay phải lên đầu Ma-na-se, là con đầu lòng, và đặt tay trái lên đầu Ép-ra-im, là đứa nhỏ hơn. Tuy nhiên, Gia-cốp cho thấy ông nhận biết sự hướng dẫn thiên thượng khi đặt tay phải mình lên Ép-ra-im và tay trái mình lên Ma-na-se. Với hai tay chéo nhau, trong tư thế này, Gia-cốp chúc phước cho hai đứa trẻ, với phần phước đầu tiên và lớn hơn dành cho Ép-ra-im và phần phước nhỏ hơn dành cho Ma-na-se.

Phân đoạn này rõ ràng chứng tỏ rằng đặt tay là một sự thực hành được chấp nhận, rằng ơn phước của Gia-cốp sẽ lưu truyền đến hai cháu của ông bằng việc đặt tay trên đầu chúng; và hơn thế nữa, phần phước lớn hơn được lưu truyền qua tay phải của Gia-cốp và phần phước nhỏ hơn được lưu truyền qua tay trái của ông.

Thêm một ví dụ nữa, chúng ta thấy rằng, khi Môi-se gần đến thời hạn kết thúc chức vụ của ông trên đất, ông đã xin Chúa chỉ định một vị lãnh đạo mới trên dân Israel, một người sẵn sàng tiếp quản vị trí của ông. Dân Số Ký 27:18-20 ghi lại cách mà Chúa đã đáp ứng yêu cầu này:

Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Hãy chọn lấy Giô-suê con trai của Nun, người có Thần cảm động; phải đặt tay trên mình người; rồi đem người ra mắt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và cả hội chúng, truyền lệnh cho người trước mặt họ, và trao phần vinh hiển người lại cho người, hầu cho cả hội chúng Y-sơ-ra-ên nghe người.

Câu 22 và 23 của cùng phân đoạn nói về cách thức Môi-se thực hiện mạng lệnh này:

Vậy, Môi-se làm y như Đức Giê-hô-va đã phán dặn mình, chọn lấy Giô-suê để trước mặt Ê-lê-a-sa, thầy tế lễ, và trước mặt cả hội chúng, đặt tay trên mình người, và truyền lệnh cho, y như Đức Giê-hô-va đã cậy Môi-se phán dặn vậy.

Phục truyền luật lệ ký 34:9, đây là kết quả của hành động Môi-se đặt tay trên Giô-suê:

Giô-suê, con trai của Nun, được đầy dẫy thần khôn ngoan, vì Môi-se đã đặt tay mình trên người; dân Y-sơ-ra-ên bèn vâng lời người và làm theo điều Đức Giê-hô-va đã phán dặn Môi-se.

Qua những phân đoạn này, chúng ta thấy rằng hành động đặt tay của Môi-se trên Giô-suê là rất quan trọng, cho cá nhân Giô-suê và cho cả hội chúng Israel. Bằng hành động đó, Môi-se hoàn tất hai mục đích. Trước hết, ông chuyển giao cho Giô-suê sự khôn ngoan và sự cao trọng thuộc linh mà chính ông đã nhận

được từ Đức Chúa Trời; thứ hai, trước toàn thể hội chúng Israel, ông công khai thừa nhận Giô-suê là người được Đức Chúa Trời chỉ định để trở nên vị lãnh đạo kế nhiệm mình.

Sự chữa lành thời Tân Ước

Giờ chúng ta hãy tra xem Tân Ước và tìm hiểu vai trò của nghi thức đặt tay. Dựa trên những giáo huấn và những ví dụ trong Tân Ước, chúng ta thấy nghi thức đặt tay có năm mục đích khác nhau, đó là: chữa lành thân thể, thực hiện báp-têm trong Thánh Linh, chuyển giao những ân tứ thuộc linh, sai phái những nhân sự Cơ đốc ra đi từ Hội thánh địa phương, và cuối cùng là bổ nhiệm những chấp sự hoặc trưởng lão trong Hội thánh.

Mục đích đầu tiên trong năm mục đích đó (cũng là mục đích duy nhất chúng ta sẽ xem xét trong bài học này) gắn kết trực tiếp với mục vụ chữa lành thân thể. Chính Chúa Giê-xu đã cho phép điều này trong mạng lệnh cuối cùng của Ngài dành cho môn đồ trước khi Ngài kết thúc chức vụ trên đất, như được ký thuật trong Mác 16:17-18. Trong phân đoạn này, Chúa Giê-xu định ra năm dấu lạ siêu nhiên, là những dấu lạ sẽ đi kèm với việc rao giảng phúc âm và mọi tín hữu đều có thể có được những dấu lạ này qua đức tin nơi danh Chúa Giê-xu. Và đây là dấu lạ siêu nhiên thứ năm được Chúa Giê-xu chỉ định:

Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: lấy danh ta mà . . . đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.”

Tại đây, Chúa Giê-xu chỉ định việc đặt tay trong danh Ngài như một phương cách mang đến sự chữa lành thuộc thể cho những kẻ đau. Có một nghi thức nữa được ghi lại trong Gia-cơ 5:14-15, nghi thức này có khác đi đôi chút.

Trong anh em có ai đau ốm chẳng? Hãy mời các trưởng lão hội thánh đến, sau khi nhân danh Chúa xức dầu cho người bệnh đoạn, thì các trưởng lão hãy cầu nguyện cho người. Sự cầu nguyện bởi đức tin sẽ cứu kẻ bệnh, Chúa sẽ đỡ kẻ ấy dậy; nếu kẻ bệnh có phạm tội, cũng sẽ được tha.

Trong nghi thức này, người bệnh cần được xức dầu trong danh Chúa.

Cả hai nghi thức đều chỉ có thể trở nên hiệu nghiệm nếu được thực hiện bởi đức tin trong danh Chúa Giê-xu. Đối với nghi thức xức dầu, Kinh thánh đặc biệt nêu rõ rằng cần phải có lời cầu nguyện kèm theo. Trong phúc âm Mác, phân đoạn nói về sự đặt tay trên kẻ đau, Kinh thánh không đặc biệt đề cập đến lời cầu nguyện. Tuy nhiên trong hầu hết các trường hợp, sự cầu nguyện cho người bệnh thường đi kèm với hành động đặt tay trên họ.

Một lần nữa, hành động xức dầu cho người bệnh cũng diễn ra một cách rất tự nhiên – hành động ấy cũng được thực hiện gần như là một bản năng – cùng với hành động đặt tay trên họ. Bằng cách này, cả hai hành động được kết hợp thành một. Tuy nhiên, không nhất thiết phải kết hợp cả hai hành động này với nhau. Hành động đặt tay mà không xức dầu cho người bệnh hoàn toàn dựa trên Kinh thánh. Tương tự như thế, hành động xức dầu mà không đặt tay trên người bệnh cũng hoàn toàn dựa trên Kinh thánh.

Theo lẽ tự nhiên, câu hỏi sau đây được đặt ra: Có sự khác biệt nào trong việc sử dụng hoặc trong mục đích của hai nghi thức này – tức là hành động đặt tay và hành động xức dầu cho người bệnh? Lúc nào, hoặc trong trường hợp nào thì sử dụng hành động này sẽ phù hợp hơn hành động kia? Và nếu thế, đâu là nguyên tắc Kinh Thánh để hướng dẫn việc sử dụng hai nghi thức ấy?

Dành cho Cơ đốc nhân

Trong thư tín Gia-cơ, phân đoạn Kinh thánh về sự xúc dầu được bắt đầu như sau: “Trong anh em có ai đau ốm chẳng? Hãy mời các trưởng lão Hội thánh đến.” Bởi vì thư tín Gia-cơ chủ yếu gửi đến những người tự xưng nhận mình là Cơ đốc nhân (mặc dù họ đang sống giữa dân Do Thái), cụm từ “*trong anh em*” dường như chủ yếu chỉ về những người đã tin. Điều này cũng phù hợp với mạng lệnh nối tiếp ngay sau đó: “*Hãy mời các trưởng lão Hội thánh đến.*”

Một người không xưng nhận đức tin và không kết nối với một Hội thánh Cơ đốc, người đó không thể được bao gồm trong cụm từ “*trong anh em*”; người đó cũng không biết ai là trưởng lão Hội thánh để có thể đến gặp. Vì vậy, nghi thức xúc dầu dường như được định cho những ai đã xưng nhận đức tin trong Đấng Christ và kết nối với Hội thánh Cơ đốc.

Bài học quan trọng thứ hai trong phân đoạn Kinh thánh này của thư tín Gia-cơ chính là Đức Chúa Trời mong đợi Cơ đốc nhân kết nối với Hội thánh và các lãnh đạo của Hội thánh phải sẵn sàng để cung ứng trong đức tin – dựa trên Kinh thánh – những nhu cầu thuộc thể cho thành viên trong Hội thánh mình. “*Người ấy hãy mời các trưởng lão của Hội thánh đến, để họ cầu nguyện cho mình và nhân danh Chúa xúc dầu cho mình*” câu này có ý như sau: thứ nhất, mỗi Cơ đốc nhân cần được kết nối với Hội thánh mình sao cho lãnh đạo Hội thánh phải biết Cơ đốc nhân ấy và Cơ đốc nhân ấy cũng phải biết lãnh đạo Hội thánh; thứ hai, lãnh đạo Hội thánh phải sẵn sàng để cung ứng sự chữa lành thuộc thể cho thành viên Hội thánh mình bởi đức tin và theo nghi thức đã được Đức Chúa Trời chỉ định cho Hội thánh.

Nếu nhìn lại nghi thức đặt tay trên người bệnh được nêu trong Mác 16, chúng ta thấy rằng nghi thức này đi kèm với việc rao giảng phúc âm cho những người chưa tin – và do đó, mục đích chủ yếu của nghi thức này là dành cho những người chưa tin hoặc mới tin.

Từ những điều này, chúng ta đi đến kết luận rằng, dấu lạ này cũng như các dấu lạ siêu nhiên khác mà Chúa Giê-xu đã chỉ định, được đi cặp theo mạng lệnh của Ngài về việc rao giảng phúc âm cho cả thế gian, là mạng lệnh mà Chúa đã giao cho môn đệ của Ngài trong Mác 16:15–17:

Ngài phán cùng các sứ đồ rằng: “Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin Lành cho mọi người. Ai tin và chịu phép báp-tem, sẽ được rỗi; nhưng ai chẳng tin, sẽ bị đoán phạt. Vậy những kẻ tin sẽ được các dấu lạ này: . . .”

Ngay sau đó, Chúa Giê-xu tiếp tục liệt kê năm dấu lạ siêu nhiên, với dấu lạ cuối cùng là sự chữa lành người bệnh thông qua việc đặt tay. Điều này cho thấy, mỗi dấu lạ trong năm dấu lạ siêu nhiên này, bao gồm cả dấu lạ về sự chữa lành người bệnh, được Đức Chúa Trời chỉ định để làm chứng cho lẽ thật và thẩm quyền thiên thượng của sứ điệp phúc âm trong những nơi mà sứ điệp này chưa từng được rao giảng.

Điều này phù hợp với kỹ thuật về hoạt động truyền bá phúc âm của các môn đồ. Phúc âm Mác khép lại với phần kỹ thuật như sau, Mác 16:20:

Về phần các môn đồ, thì đi ra giảng đạo khắp mọi nơi, Chúa cùng làm với môn đồ, và lấy các phép lạ cặp theo lời giảng mà làm cho vững đạo. Amen.

Điều này cho thấy mục đích trước tiên của các dấu lạ siêu nhiên – bao gồm sự chữa lành người bệnh qua việc đặt tay – là để xác nhận lẽ thật của sứ điệp phúc âm giữa những người trước đây chưa từng chấp nhận sứ điệp ấy. Vậy thì, phương cách chăm sóc người bệnh qua việc đặt tay trong danh Chúa Giê-xu ban

đầu không dành cho những Cơ đốc nhân – những thành viên của Hội thánh, nhưng đúng ra là dành cho những người chưa tin hoặc những người mới tin.

Bằng cách nào việc đặt tay lại có thể đem đến sự chữa lành? Kinh thánh không đưa ra câu trả lời cụ thể nào cho câu hỏi này. Chúa Giê-xu chỉ nói, “*Hễ đặt tay trên kẻ đau, thì kẻ đau sẽ lành.*” Cụm từ “*kẻ đau sẽ lành*” có thể được dịch là “*kẻ đau sẽ trở nên khỏe mạnh,*” hoặc đơn giản hơn, “*kẻ đau sẽ khỏe mạnh.*”

Lời nói đó của Chúa Giê-xu cho thấy có hai điều thuộc về quyền tể trị của Đức Chúa Trời: cách thức cụ thể mà sự chữa lành được biểu lộ, và khoảng thời gian cụ thể cần cho tiến trình chữa lành. Chúng ta có thể đối chiếu sự giải thích này với những lời của Phao-lô trong 1 Cô-rinh-tô 12:6: “*Có các việc làm [sự vận hành] khác nhau, nhưng chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm mọi việc trong mọi người.*” Phao-lô gọi sự đặt tay trên người bệnh chính là “*các việc làm khác nhau.*” Vậy, điều đó có nghĩa là sự chữa lành người bệnh không phải lúc nào cũng được vận hành theo cùng một phương cách.

Trong một số trường hợp, sự đặt tay có thể là kênh dẫn mà qua đó ân tứ chữa lành siêu nhiên được vận hành. Trong những trường hợp như vậy, người đặt tay, bởi hành động đặt tay của mình, chuyển giao quyền năng chữa lành siêu nhiên của Đức Chúa Trời đến trên thân thể của người được đặt tay; và thông thường, người được đặt tay cũng sẽ cảm thấy quyền năng siêu nhiên đó của Đức Chúa Trời trong chính thân thể họ.

Cần có tiến trình

Tuy nhiên, đôi khi sự đặt tay chỉ đơn thuần là một hành động của đức tin và sự vâng phục Lời Chúa mà không đi kèm bất kỳ cảm giác nào về quyền năng. Dù vậy, nếu là bởi đức tin chân thành, sự chữa lành sẽ nối tiếp theo sau dù cho không xảy ra những trải nghiệm kịch tính hoặc siêu nhiên.

Hơn nữa, Chúa Giê-xu không nêu rõ khoảng thời gian cần thiết cho tiến trình chữa lành. Thi thoảng, sự chữa lành trọn vẹn xảy ra tức thì ngay khi người bệnh được đặt tay. Tuy nhiên, đôi khi, sự chữa lành cần có một tiến trình của thời gian. Trong trường hợp này, điều quan trọng nhất là người tìm kiếm sự chữa lành phải tiếp tục thực hành đức tin sống động cho đến khi tiến trình chữa lành được hoàn tất.

TRÍCH TỪ BÀI ĐĂNG TRÊN TẠP CHÍ ĐỔI MỚI

Chúng tôi cho phép việc sao chép các bài giảng của DPM vì mục đích phi thương mại để phân phối miễn phí. Chúng tôi khuyến khích các bạn thực hiện thêm các bản sao để tặng cho bạn bè của bạn và hội thánh của bạn. Sự giảng dạy của Derek Prince được phân phối trong khu vực này bởi: Chức vụ Derek Prince Châu Á Thái Bình Dương.

Email: admin@dpm.co.nz. Trang web: derekprince.co.nz

Để truy cập thêm những sự dạy dỗ Kinh Thánh chất lượng cao hơn của Derek Prince, vui lòng truy cập: <https://vi.dpmvietnam.org/> hoặc quét mã QR

